

Số: 02/2021/QĐST-VDS

Ngã Năm, ngày 14 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người bị mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Vàng.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Ông Trương Minh Diên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 18/2020/TLST-VDS ngày 25 tháng 02 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 141/2020/QĐST-VDS ngày 14 tháng 12 năm 2020 và quyết định hoãn phiên họp giải quyết việc dân sự số 155/2020/QĐST-VDS ngày 28 tháng 12 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Huỳnh K, sinh năm 1982 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Phan T, sinh năm 1985. (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp người yêu cầu anh Huỳnh K trình bày:

Anh và chị Phan T được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới năm 2009 và vợ chồng anh có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi cưới thì vợ chồng anh sinh sống tại nhà anh ở ấp B, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Vợ chồng anh sống chung với nhau chưa có con chung cũng chưa tạo được tài sản chung, không có nợ ai. Nhưng sống khoảng một thời gian thì vợ chồng anh phát sinh mâu thuẫn nên vợ anh đã bỏ nhà ra đi từ năm 2013 đến nay, anh không liên lạc được, cũng không rõ vợ anh đã bỏ đi đâu. Anh cũng từng qua bên gia đình vợ anh để liên hệ hỏi thăm tin tức nhưng cha mẹ vợ thì cũng cho rằng không biết vợ anh hiện nay đã đi đâu. Vợ anh bỏ đi cũng rất lâu, khoảng từ năm

2013 đến nay không biết rõ tin tức nên anh yêu cầu Tòa án tuyên bố cho chị Phan T, sinh năm 1985 có hộ khẩu thường trú cũng như nơi cư trú cuối cùng tại ấp B, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng bị mất tích để anh được làm thủ tục ly hôn với vợ anh.

Tại phiên họp: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm phát biểu tính có căn cứ của đơn yêu cầu và đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc dân sự tuyên bố một người mất tích theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự; chị T có địa chỉ cư trú cuối cùng tại ấp B, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung giải quyết việc dân sự: Anh Huỳnh K và chị Phan T cưới nhau năm 2009, có đăng kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh K, chị T chung sống với nhau tại ấp B, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (nhà anh K). Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng anh K không có con chung, tài sản chung, nợ chung nên anh K chỉ yêu cầu Tòa án tuyên bố chị T mất tích, các vấn đề khác anh K không yêu cầu. Anh K yêu cầu Tòa án giải quyết thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị T và Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm đã ra Quyết định số 479/TB-TA ngày 07 tháng 7 năm 2020 nhưng đến nay cũng không có tin tức gì về chị Phan T.

[3] Theo giấy xác nhận của bà Đoàn C, Phó công an xã M và ông Nguyễn L là Trưởng ấp B thì chị T đã vắng mặt tại địa phương từ năm 2013 đến nay. Xét thấy, thời gian chị T bỏ địa phương đi đã trên 07 năm và trong thời gian giải quyết việc dân sự Tòa án cũng có ban hành Quyết định số 479/TB-TA ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Phan T, Quyết định này cũng đã được đăng trên báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp, Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, phát sóng trên Đài truyền hình của Trung ương ba lần trong ba ngày liên tiếp và đã hết thời hạn thông báo mà vẫn không có tin tức xác thực về việc chị Phan Ngọc Triệu còn sống hay đã chết. Vì vậy, anh Huỳnh K yêu cầu tuyên bố chị Phan T mất tích là có căn cứ chấp nhận.

[4] Tại phiên họp, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu anh Huỳnh K là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh K phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 372 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu của anh Huỳnh K.

Tuyên bố: Chị Phan T, sinh năm 1985, nơi cư trú cuối cùng: Ấp B, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng đã mất tích.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: anh Huỳnh K phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm anh K đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003379 ngày 25/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Anh K đã nộp xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3/ Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày ra quyết định. Người vắng mặt tại phiên họp mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định hoặc được tổng đạt họp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- UBND xã M, tx N;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, NVLQ;
- Lưu HS VDS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
Đã ký

Đặng Thị Vàng